

Bài thứ 41

(Giảng ngày 29 tháng 6 năm 1999 tại Tịnh Tông Học Hội Singapore, file thứ 42, số hồ sơ: 19-012-0042)

Thưa quý vị đồng học, cùng tất cả mọi người.

Sách Vựng biên giảng về chữ trung, trong phần chú giải có tổng cộng 43 điều, đại đa số đều là nêu lên các trường hợp điển hình tận trung của nhiều thành phần xã hội khác nhau qua các thời đại để chúng ta tham khảo, học tập. Đối với người tu hành, học Phật thì phải tận trung như thế nào? Tận hiếu như thế nào? Đối với hai chữ trung hiếu phải có cách nhìn nhận như thế nào?

Phần trước đã nói qua với quý vị, hai chữ “trung hiếu” này đều thuộc loại chữ hội ý, chúng ta từ nơi hình dạng chữ viết phải nhận hiểu được ý nghĩa chân thật hàm chứa trong đó.

Hình dạng của chữ trung chính là chữ trung ở trên và chữ tâm ở dưới. Đó là nói tâm khởi lên tác dụng phải giữ được ở mức trung đạo. Đạo Phật dạy rằng, trung đạo là chân lý cao nhất. Nhà Nho thì nói về trung dung. Cho nên, phải thấu hiểu rõ ràng về việc vận dụng ở mức trung, tức là ở giữa, ở mức vừa phải. [Người được như vậy,] ở giữa thế gian là bậc thánh hiền, trong Phật pháp là Phật, là Bồ Tát.

Các bậc thánh nhân ở thế gian cũng như xuất thế gian đều thấu hiểu rõ ràng việc dụng [tâm] ở mức trung.

Thánh nhân thế gian dụng tâm ở mức trung, đạt đến mức tương tự như trung, nếu vận dụng [giáo lý] lục tức của tông Thiên Thai thì các vị này là trong giai vị Tương tự tức.

Bậc đại thánh của thế gian cũng có thể đạt đến trong giai vị Phần chứng tức. Chư Phật, Bồ Tát trong Phật pháp, như trong kinh Hoa Nghiêm giảng về 41 vị Pháp thân Đại sĩ, có thể nói là đã đạt đến trong giai vị Cứu cánh tức.

Quý vị từ sự giải thích này của tôi có thể nhận hiểu được ý nghĩa, đó là pháp trung đạo cứu cánh viên mãn, rốt ráo trọn vẹn.

Trung là [ở giữa nên] không thiên lệch [sang hai bên], trung là [thẳng thẳng nên] không cong queo, khuất tất. Vì sao tôi nói rằng chư Phật, Bồ Tát dụng tâm ở mức trung rốt ráo trọn vẹn, vượt xa các bậc thánh thế gian? Vì tâm của chư Phật, Bồ Tát đích thực là bao trùm khắp các pháp giới trong hư không. Ý nghĩa này, chân tướng sự thật này, các bậc thánh thế gian không đạt đến.

Các bậc thánh thế gian tuy nói là thiên hạ, trong thực tế chỉ bao gồm trên trái đất này, nên dù lấy thiên hạ làm tâm mình thì cũng chỉ đạt đến mức thương yêu con người. Nhưng tâm lượng của chư Phật, Bồ Tát là trùm khắp các pháp giới trong hư không, vì các ngài biết rằng hết thảy chúng sinh trong các pháp giới cùng khắp hư không đều do tâm biến hiện.

Nói cách khác, hết thảy đều là tướng phân của tâm. Tâm khái niệm được thông suốt rõ ràng.

3. Quán hạnh tức: Bồ Tát đã hiểu rõ danh tự rồi khởi tu quán hạnh, tâm quán sáng tỏ, lý và tuệ tương ưng.

4. Tương tự tức: cũng gọi Lục căn thanh tịnh vị, chỉ cho giai vị Bồ Tát đã được sáu căn thanh tịnh, đoạn trừ Kiến hoặc và Tư hoặc, chế phục được vô minh, chỉ và quán trong sáng tĩnh lặng giống như thực chứng.

5. Phần chứng tức, cũng gọi Phần chân tức: Bồ Tát đã đoạn một phần vô minh mà chứng Trung đạo.

6. Cứu cánh tức: Bồ Tát đoạn trừ được phẩm vô minh cuối cùng, chứng được thực tướng của các pháp, tức là Diệu giác, quả vị rốt ráo cao nhất của Viên giáo.

Sáu giai vị tuy có khác nhau về trình tự cũng như mức độ chứng đắc nhưng thể tánh vẫn là một. Không có tướng, nhưng có khả năng biến

hiện ra tướng, cho nên tướng là tướng phần của tâm. Chúng ta hiện nay là phàm phu, tướng phần trong cảm quan của sáu thức đều là do thức biến hiện. Những gì do thức biến hiện ta gọi là tướng hư vọng. Cho nên kinh Kim Cang nói: “Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng.” (nghĩa là: Hết thảy những gì có hình tướng đều là hư vọng.) Vậy ngoài tướng hư vọng ra, có tướng chân thật nào không? Phật dạy là có, tướng chân thật đó là pháp giới nhất chân. Thế giới Hoa Tạng là pháp giới nhất chân, thế giới Cực Lạc cũng là pháp giới nhất chân.

Quý vị từ trong những lời giảng này có nhận hiểu được ý nghĩa gì không? Nếu quý vị thực sự nhận ra được, quý vị sẽ sáng tỏ. Tướng, thật ra không có chân hay vọng. Nói chân, nói vọng, chỉ là Phật dùng phương tiện mà nói, không phải ý nghĩa rốt ráo. Vì sao không thể nói là chân hay vọng? Vì trong tâm vốn không có tướng, làm sao có thể nói là chân? Làm sao có thể nói là vọng? Nếu quý vị [đạt đến] nhất tâm, [khi ấy] tướng hiện ra gọi là nhất chân. Nếu quý vị tâm ý phân tán, rối loạn, [khi ấy] tướng hiện ra gọi là tướng hư vọng. Quý vị có hiểu được rõ ràng những điều này hay chăng?

Tướng là do tâm hiện ra, là do thức biến ra. Cho nên nói rằng, hết thảy hiện tượng đều từ tâm tướng sinh ra. Đó là chân lý, là chân tướng sự thật. Nếu nhận hiểu được, quý vị sẽ có thể khẳng định lời Phật dạy trong kinh: “Y báo tùy trước chánh báo chuyển.” (nghĩa là: Y báo tùy theo chánh báo mà thay đổi.)

Chánh báo là gì? Chánh báo là tâm, y báo là cảnh giới. Cảnh giới nhất định tùy theo tâm niệm mà chuyển biến. Cho nên, chư Phật, Bồ Tát ở trong cảnh giới có thể làm chủ được. Phàm phu không hiểu được ý nghĩa này, cũng không biết được chân tướng sự thật này, do đó tâm bị cảnh chuyển. Nghe nói thế gian này có tai nạn thì hốt hoảng không yên, lo toan vạn mối, là vì sao vậy? Vì tâm tùy cảnh chuyển. Đó là không được tự tại, là khổ sở không nói hết.

Quý vị có thể thắc mắc, vậy chư Phật, Bồ Tát có gặp tai nạn hay không? Không hề có. Vì sao không có? Vì các ngài không những không

có tâm bất thiện, mà còn hoàn toàn không có sự phân tán tâm ý, vĩnh viễn an trụ trong trạng thái nhất tâm. Cho nên, những gì người đời gọi là lành dữ, họa phúc đều hoàn toàn không có nơi các ngài. Những gì người đời cảm thụ như khổ, vui, lo, mừng, được, mất... cũng không hề có nơi các ngài. Đó gọi là biết dụng tâm ở mức trung, đó là tâm trung [đạo].

Người đời nói đến tận trung, tận trung là thế nào? Là dụng tâm ở mức trung đạt đến chỗ cùng cực. Dụng tâm đến chỗ cứu cánh viên mãn, rốt ráo đầy đủ, gọi là tận trung. Thực sự làm được đến chỗ cứu cánh viên mãn, rốt ráo đầy đủ của trung, đến chỗ cứu cánh viên mãn, rốt ráo đầy đủ của hiếu, đó là quả vị Như Lai. Bồ Tát Đẳng Giác vẫn còn một phẩm vô minh chưa dứt sạch, nên đức trung hiếu của các ngài vẫn còn khiếm khuyết một phần, vẫn chưa làm được đến mức cứu cánh viên mãn, rốt ráo đầy đủ.

Đó là cách giảng giải về trung hiếu trong Phật pháp, có khác biệt với pháp thế gian. Chỉ có điều, cách giảng này cao siêu, chỉ sợ chúng ta không làm nổi. Nhưng làm không nổi cũng phải làm, vì người học Phật nhất định phải noi theo chư Phật, Bồ Tát mà học tập.

Bắt đầu học từ đâu? Phải bắt đầu từ chỗ khai mở tâm lượng cho rộng lớn hơn. Trong Phật pháp thường nói: “Tâm bao thái hư, lượng chu sa giới.” (nghĩa là: Tâm rộng lớn như hư không, bao trùm hết cả các thế giới.) Quý vị phải hiểu rõ được hai câu tám chữ này chính là nói về chân tâm của chúng ta, là vị thể căn bản của chúng ta, vì chân tâm của ta xưa nay vốn là như vậy.

Hiện nay vì sao tâm lượng [của chúng ta] biến thành nhỏ hẹp như thế này? Nhỏ đến mức chỉ biết lo chuyện riêng tư, giành lợi riêng cho bản thân mình, cho nên mới tai nạn. Làm thế nào được tiêu trừ, tránh khỏi tai nạn? Khai mở tâm lượng cho rộng lớn hơn là phương pháp tốt nhất, hiệu quả nhất. Phải phát tâm vì hết thảy chúng sinh trong các pháp giới cùng khắp hư không mà phục vụ.

Đó cũng là câu đầu tiên trong bốn lời nguyện sâu rộng: “Chúng sinh vô biên thế nguyện độ.” Câu này nói theo ngôn ngữ hiện đại thì chính là vì hết thảy chúng sinh trong các pháp giới cùng khắp hư không mà phục vụ. Trong đạo Phật nói “độ” chính là mang ý nghĩa phục vụ. Phát tâm như vậy chính là tâm Bồ-đề chân chánh. Cho nên, vượt xa các vị thánh nhân của thế gian, ý nghĩa là ở điểm này.

Chúng ta có phát tâm như thế hay không? Trong cuộc sống đời thường, khởi tâm động niệm có luôn vì người khác phục vụ hay chẳng? Nếu thường gìn giữ được tâm như vậy, đó là có đức, như trong phần trước đã giảng qua với quý vị về “tích đức lũy công”.

Chúng ta cũng rất muốn học theo chư Phật, Bồ Tát mà không học được. Như vậy có thực sự muốn học theo chư Phật, Bồ Tát hay chẳng? Nếu thực sự muốn học theo, phải tìm cho ra nguyên nhân làm mình không học được. Vì sao không học được? Vì sao các vị Thanh văn, Duyên giác, Bồ Tát đều học được mà chúng ta lại không học được? Quý vị phải tìm cho ra nguyên nhân ấy, dứt trừ đi nguyên nhân ấy thì đường đạo Bồ-đề chẳng phải là không còn chướng ngại hay sao? [Khi ấy] quý vị cũng sẽ học được, cũng sẽ học theo được giống như chư Phật, Bồ Tát. Thành tựu trong sự tu học cũng nhất định sẽ mở dần ra từ Quán hạnh Tương tự Phần chứng cho đến Cứu cánh rốt ráo viên mãn. Đó là những thành tựu của chúng ta luôn không ngừng hướng thượng vươn lên.

Chướng ngại của chúng ta là những gì? Chướng ngại chính là [tâm niệm] riêng tư, muốn giành lợi riêng cho mình. Chỉ cần đối với những ý niệm tự tư tự lợi đó buông bỏ hết thì quý vị với chư Bồ Tát không còn khác biệt. Quý vị sẽ có thể học theo được, học theo rất giống. Cho nên, tự tư tự lợi là chướng ngại lớn nhất trên đường đạo Bồ-đề, nhất định phải hiểu được điều đó.

Từ ý niệm tự tư tự lợi cho đến hành vi tự tư tự lợi chỉ mang lại cho chúng ta những lợi ích hết sức nhỏ nhoi, quả thật không đáng nói. Nhưng nếu có thể buông bỏ những ý niệm, như thế, quý vị sẽ được lợi

ích vô lượng vô biên, hoàn cảnh mà quý vị hưởng thụ sẽ là thế giới Hoa Tạng, sẽ là thế giới Cực Lạc.

Vì sao lại tham luyện cõi có năm sự uế trước mà không chịu buông bỏ? dùng danh xưng tốt đẹp là “cứu độ chúng sinh”, đó là đại từ đại bi, nhưng quý vị có thực sự làm được vậy chăng? Chư Phật, Bồ Tát thị hiện trong nhân gian, thị hiện trong sáu đường, nhưng thật ra các ngài luôn an trụ trong pháp giới nhất chân. Chúng ta nhìn thấy các ngài trụ trong sáu đường, nhưng thực tế các ngài trụ nơi pháp giới nhất chân. Vì sao vậy? Vì các ngài dù ở trong sáu đường nhưng một chút bụi trần cũng không nhiễm bần, luôn thanh tịnh tự tại, thị hiện tám gương tốt đẹp nhất cho phàm phu trong sáu đường [noi theo]. Đó mới thật là chân chánh làm lợi ích chúng sinh, chân chánh cứu độ chúng sinh.

Không có trí tuệ, không có năng lực đức hạnh, không rõ phép ứng cơ, dù mang danh xưng tốt đẹp là “cứu độ chúng sinh” nhưng trong thực tế đều là đang tạo nghiệp. Đã tạo nghiệp thì có lý nào lại không đọa lạc? Cho nên, dù có tham cầu được mấy chục năm hưởng thụ vật chất, hư danh lợi dưỡng hậu quả không thể tưởng tượng nổi.

Chúng ta nhất định phải hiểu rõ rằng, mạng sống là vĩnh hằng, tuyệt đối không thể nói rằng chết là hết. Nếu chết rồi là hết thì mọi chuyện dễ dàng lắm. Tôi thường nói, sau khi chết thật đáng sợ. Đó là lời chân thật với quý vị. Người học Phật biết rằng không có chuyện sống chết. Sống chết là sự kiện gì? Đó chỉ là sự chuyển biến, thay đổi thời gian và không gian sống của chúng ta mà thôi. Các khoa học gia hiện đại đã chứng thực rằng thế gian này có vô số chiều không gian. Các khoa học gia đã chứng minh được, đích thực là có thể khẳng định, ít nhất có đến 11 [cấu trúc] không gian khác nhau. Đó là không gian ba chiều, không gian bốn chiều, năm chiều cho đến không gian 11 chiều, cũng gọi là không gian thập nhất độ. Đó là điều đã được chứng thực.

Về mặt lý luận, không gian đa chiều là vô hạn. Cách nói này so với quan niệm của đạo Phật là tương đồng. Đạo Phật không nói về không gian đa chiều, mà nói về các pháp giới. Các pháp giới là vô lượng vô

biên, mười pháp giới chỉ là phân loại khái quát. Quý vị đã thấy Đại sư Thiên Thai giảng giải, trong [mười pháp giới thì] mỗi một pháp giới đều có mười pháp giới, nên [tổng cộng] có một trăm pháp giới. Tông Thiên Thai gọi là “bách giới, thiên như” (nghĩa là: một trăm cảnh giới, một ngàn như thị). Trong một trăm pháp giới đó, mỗi pháp giới lại có một trăm pháp giới, trùng trùng vô tận. Điều này so với các khoa học gia nói về các chiều không gian vô hạn là tương đồng.

Nhưng các khoa học gia vẫn chưa có khả năng chứng thực hoàn toàn, còn Phật giáo thì hoàn toàn khẳng định. Cho nên, sống chết chỉ là sự thay đổi, chuyển biến không gian sống của chúng ta. Quý vị phải hiểu rõ được ý nghĩa đó, sự thật đó. Quý vị đối với chuyện sống chết sẽ không còn sợ hãi, [biết rằng đó chỉ là] thay đổi hoàn cảnh sống, quý vị sẽ rất tự tại, không hề sợ sệt. Nhưng thay đổi chuyển biến như vậy, có lúc là thay đổi tốt, cũng có lúc thay đổi so với hoàn cảnh hiện nay của chúng ta lại kém xa. Quý vị không thể biết được.

Người có công phu tu hành, tu dưỡng, người có tâm lành thì mỗi lần thay đổi đều đến cảnh giới tốt hơn. Người đời chúng ta thường nói, đời sau sinh lên cõi trời. Quý vị thấy, lìa bỏ thân người mà được sinh lên cõi trời thì đó là sự thay đổi tốt đẹp.

Người đời đối với cõi trời [hiểu biết] rất chung chung, mơ hồ. Đạo Phật nhận biết rất rõ ràng. Cõi trời có cả thảy 28 tầng trời. Thuộc về Dục giới có 6 tầng trời, thuộc về Sắc giới có 18 tầng trời, thuộc về Vô sắc giới có 4 tầng trời. Quý vị sinh về bất kỳ tầng trời nào trong số đó cũng đều là còn trong ba cõi. Ngoài ba cõi ra còn có Thanh văn, Duyên giác, Bồ Tát, Phật, càng chuyển biến càng thù thắng hơn.

Nếu quý vị tham sống sợ chết, đối với cái chết vô cùng khiếp sợ thì sự việc rất tồi tệ, như vậy thì việc chuyển biến ngày càng tệ hơn. Quý vị sẽ đi vào cảnh giới súc sinh, đi vào cảnh giới ngạ quỷ. Nếu nghiệp ác rất nặng nề, sẽ đi vào địa ngục.

Cho nên, nói “không có sống chết” là lời chân thật. Đó chỉ là sự chuyển đổi không gian, thời gian của đời sống mà thôi. Trong kinh luận, đức Phật giảng giải rất nhiều về ý nghĩa, chân tướng sự thật này. Chúng ta cần phải chú tâm suy xét nhận hiểu, phải thực sự nỗ lực, hy vọng có thể đạt được một sự chuyển biến tự tại.

Chư Phật, Bồ Tát không một vị nào không được tự tại. Các ngài tự tại như thế nào? Quý vị đều đã đọc qua phẩm Phổ Môn, đều biết đến 32 ứng hóa thân của Bồ Tát Quán Thế Âm. Ba mươi hai ứng hóa thân, đó là đại tự tại. Ba mươi hai ứng hóa thân khác nhau, tùy loại hóa thân, tùy cơ thị hiện. Đối với những sự chuyển biến đó, ngài đều có thể tự mình làm chủ, đó là được đại tự tại. Chúng ta ngày nay với sự chuyển biến của mình không tự mình làm chủ được.

Vậy ai làm chủ? Là nghiệp lực làm chủ. Đó là sự thật, phàm phu trong sáu đường tùy nghiệp lưu chuyển. Chúng ta khởi tâm động niệm đều là tạo nghiệp. Tạo nghiệp lành thì được quả báo lành, thọ thân trong ba đường lành, lại chuyển đến ba đường lành. Tạo nghiệp ác lại chuyển đến ba đường ác, chuyển biến không được tự tại. Chư Phật, Bồ Tát vì sao chuyển biến được tự tại? Nói lời thành thật, đó là [do các ngài] tận trung tận hiểu.

Quý vị hãy mang hai chữ trung hiểu ra xem cho thật rõ ràng, thật sáng tỏ. Chư Phật, Bồ Tát trong ngàn kinh muôn luận cũng chỉ là giảng giải hai chữ này, giảng đến mức cực kỳ trọn vẹn, đầy đủ, hết sức thấu đáo.

Cho nên, quý vị nếu muốn nói rõ thật tường tận chi tiết về hai chữ “trung hiểu”, thì toàn bộ Đại Tạng Kinh đều là giảng về hai chữ này.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.